**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**-----------------o0o------------------**

**HỢP ĐỒNG MUA SẮM HÀNG HÓA**

Số: ……………. /2020/HĐMSHH

*(Áp dụng cho trường hợp mua sắm theo cách thức ký thỏa thuận khung)*

Căn cứ:

*Luật đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013 của Quốc hội khóa XIII;*

*Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;*

*Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;*

Thỏa thuận khung số 01/TTK-TTĐG ký ngày 05 tháng 11 năm 2020 giữa Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản Thành phố Hồ Chí Minh và Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam.

Hôm nay, ngày 06 tháng 11 năm 2020, chúng tôi gồm có:

**I. Nhà thầu cung cấp hàng hóa (Bên A):**

Tên đơn vị : **Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam**

Địa chỉ : Số 10 Tân Trào, phường Tân Phú, Quận 7, Tp. Hồ Chí Minh.

Điện thoại : (028) 5415 5555

Giấy đăng ký kinh doanh số: 0300588569 cấp lần đầu ngày 20 tháng 11 năm 2003 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.HCM cấp;

Mã số thuế : 0300588569;

Số tài khoản : 060 234 614 072 tại: Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín - Chi nhánh Trung tâm TP. HCM (Sacombank – CN Trung tâm TP.HCM).

Đại diện bởi : Bà **Võ Thị Hoàng Quân**

Chức vụ : Giám đốc Kinh doanh Kênh hiện đại

*(theo Giấy ủy quyền số 6654/GUQ-CTS.PC/2020 do Tổng Giám đốc ký ngày 05/11/2020)*

**II. Bên mua sắm hàng hóa (Bên B):**

Tên đơn vị : **Trường Mầm non ABC**

Địa chỉ : Đường số 1, phường 1, quận 1, Tp. Hồ Chí Minh

Quyết định thành lập số: ABC/QĐ ngày 01/01/2020 của Ủy ban nhân dân quận 1

Mã số quan hệ với NSNN: xxxxxxx

Mã số thuế (nếu có): xxxxxxx

**Số tài khoản 1 : xxxxxxx tại kho bạc Nhà nước quận 10 (tài khoản dự toán ngân sách)**

Số tài khoản 2 : xxxxxxx tại xxxxxxx

Đại diện bởi : **Ông/Bà Nguyễn Văn A**

Chức vụ : Hiệu trưởng

Hai bên thống nhất ký Hợp đồng mua sắm hàng hóa với các nội dung như sau:

**Điều 1. Tên hàng hóa, tiêu chuẩn và số lượng hàng hóa**

1. Tên hàng hóa:

- Sữa tươi tiệt trùng có đường Nhãn hiệu Vinamilk 100% Sữa tươi – Học đường, dung tích 180ml/hộp;

- Sữa tươi tiệt trùng không đường Nhãn hiệu Vinamilk 100% Sữa tươi – Học đường, dung tích 180 ml/hộp.

1. Tiêu chuẩn hàng hóa: hàng hóa sử dụng trong Chương trình Sữa học đường tuân thủ theo Thông tư số 31/2019/TT-BYT của Bộ Y tế; thời hạn sử dụng của hàng hóa tối thiểu trên 2/3 thời hạn sử dụng kể từ ngày bàn giao cho đơn vị trực tiếp sử dụng.
2. Số lượng hàng hóa mua sắm (tạm tính): *số trẻ* ***300*** *x 8 tuần x 5 hộp/tuần =* **12.000** hộp

**Điều 2. Giá bán hàng hóa**

1. Tổng giá trị hợp đồng (tạm tính): **12.000** hộp **x 6.050** đồng **= 72.600.000** đồng (Bằng chữ: …)
2. Đơn giá 01 hộp sữa là: **6.050** đồng, trong đó:
	1. Đối tượng học sinh đóng góp (đối tượng 1)
* Ngân sách hỗ trợ 30% = 1.815 đồng/hộp;
* Phụ huynh đóng góp 50% = 3.025 đồng/hộp;
* Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam hỗ trợ 20% = 1.210đồng/hộp;
* Giá sau khi trừ 20% hỗ trợ của bên A = 4.840đồng/hộp;
* Giá bên B thanh toán cho bên A = **4.840 đồng/hộp.**
	1. Đối tượng học sinh miễn đóng góp (đối tượng 2)
* Ngân sách hỗ trợ 50% = 3.025 đồng/hộp;
* Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam hỗ trợ 50% = 3.025đồng/hộp;
* Giá sau khi trừ 50% hỗ trợ của bên A = 3.025đồng/hộp;
* Giá bên B thanh toán cho bên A = **3.025 đồng/hộp.**

(Giá trên đã bao gồm thuế GTGT, các loại phí và chi phí giao hàng tại điểm trường chính)

Đối tượng học sinh miễn đóng góp (đối tượng 2) là các đối tượng thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn thành phố; Học sinh sinh sống tại các cơ sở bảo trợ xã hội công lập và ngoài công lập (được cấp phép theo quy định của pháp luật) đang học tại các trường thực hiện đề án.

**Điều 3. Phương thức và thời hạn thanh toán**

1. Phương thức thanh toán: chuyển khoản;
2. Thời hạn thanh toán: Hồ sơ thanh toán hoàn thành trước 15/01/2021, thanh toán trong vòng 15 ngày kể từ khi hoàn tất hồ sơ thanh toán;
3. Khối lượng thanh toán: theo thực tế khối lượng sữa bên A đã cung cấp cho bên B;
4. Tài khoản nhận thanh toán của Bên A:
* Tên tài khoản: Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam;
* Số tài khoản: 060 234 614 072 tại: Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín - Chi nhánh Trung tâm TP. HCM (Sacombank – CN Trung tâm TP. HCM).

**Điều 4. Thời gian, địa điểm giao, nhận hàng hóa**

1. Thời gian giao, nhận hàng hóa: 2 lần/tháng. Đối với các đơn vị tiếp nhận sữa không có điều kiện thuận lợi về kho lưu trữ, bảo quản, thì giao sữa 01 lần/tuần;
2. Địa điểm giao, nhận hàng hóa: tại các đơn vị tiếp nhận sữa do Bên B chỉ định.

**Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của các bên**

1. **Quyền và nghĩa vụ của bên A**
* Cung cấp hàng hóa cho Bên B theo đúng quy định tại Điều 2;
* Yêu cầu Bên B thanh toán theo quy định của Hợp đồng và pháp luật;
* Bên A cung cấp thiết bị bảo quản sữa cho Bên B;
* Bên A tổ chức hướng dẫn, tập huấn cho cán bộ của Bên B tham gia thực hiện chương trình;
* Trong quá trình sử dụng nếu xảy ra tình trạng ngộ độc thực phẩm do sữa của Bên A cung cấp, Bên A có trách nhiệm phối hợp Bên B khắc phục xử lý hậu quả xảy ra. Bên A phải chịu mọi chi phí liên quan đến khắc phục hậu quả;
* Từ chối đổi trả miễn phí đối với hàng hóa không đủ thời hạn sử dụng, có dấu hiệu bị biến chất, hư hỏng không phải hàng hóa do Bên A cung cấp.
1. **Quyền và nghĩa vụ của bên B**
* Gửi thông tin đơn hàng cần sử dụng cho bên A trước 48 giờ cho lần sử dụng kế tiếp;
* Thông báo kịp thời cho Bên A khi thấy hàng hóa có những biểu hiện bất thường để Bên A có biện pháp khắc phục;
* Yêu cầu Bên A khắc phục, xử lý kịp thời các sự cố xảy ra (nguyên nhân do bên A) trong thời gian thực hiện hợp đồng;
* Chuẩn bị mọi điều kiện cần thiết cho Bên A thực hiện bàn giao, bảo quản hàng hóa theo quy định;
* Bố trí cán bộ kiểm tra, tiếp nhận, theo dõi, giám sát việc bàn giao, tiếp nhận hàng hóa đảm bảo đúng yêu cầu của quy định trong Đề án, thỏa thuận khung, hồ sơ mời thầu và các quy định hiện hành khác, cùng với Bên A nghiệm thu hàng hóa và các hồ sơ, tài liệu liên quan;
* Phối hợp cùng với Bên A lập hồ sơ thanh quyết toán, thanh lý hợp đồng theo đúng quy định;
* Thanh toán cho bên A theo đúng quy định tại Điều 3;

**Điều 6. Hiệu lực và loại hợp đồng**

1. Có hiệu lực kể từ ngày ký đến hết ngày 31/12/2020;
2. Loại hợp đồng: theo đơn giá cố định.

**Điều 7. Chế độ xử phạt do vi phạm hợp đồng**

1. Các bên cam kết thực hiện đúng theo hợp đồng đã ký kết.

2. Trường hợp mỗi bên có sự thay đổi các điều khoản trong hợp đồng thì phải thông báo cho bên kia biết. Hai bên chủ động bàn bạc giải quyết trên cơ sở thương lượng đảm bảo đôi bên cùng có lợi; Trong thời gian 20 ngày kể từ ngày phát sinh tranh chấp, vi phạm, nếu không giải quyết được thông qua thương lượng, hòa giải, hai bên sẽ đưa ra Tòa án nhân dân Tp. HCM để giải quyết. Phán quyết của tòa án là quyết định cuối cùng và bắt buộc thi hành đối với cả hai bên. Án phí do bên vi phạm chịu.

**Điều 8. Các nội dung liên quan khác**

Hai bên thực hiện đầy đủ theo nội dung quy định trong Đề án, Thỏa thuận khung và các tài liệu liên quan.

Hợp đồng này được lập thành 05 bản có giá trị pháp lý như nhau: gửi đơn vị mua sắm tập trung 01 bản, Bên A và Bên B - mỗi bên giữ 02 bản./.

|  |  |
| --- | --- |
| **ĐẠI DIỆN BÊN B**(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)**NGUYỄN VĂN A**  | **ĐẠI DIỆN BÊN A**(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)**VÕ THỊ HOÀNG QUÂN** |